

 **PIC dental**[®]
PRECISE IMPLANTS CAPTURE

 **IM8**
Innovate Implants, Motivate Experts

HỆ THỐNG **Pic Gravity**

 **PIC system**
Gravity

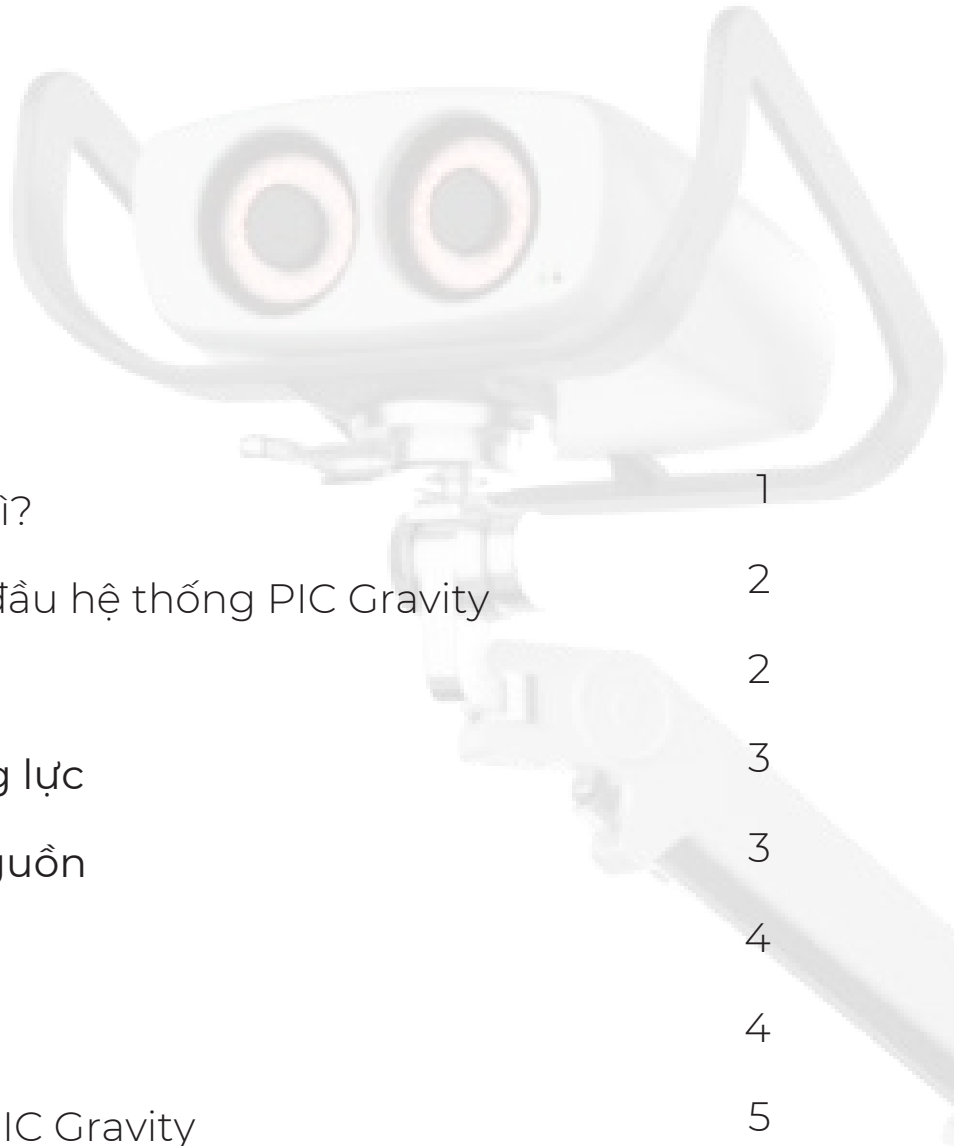


CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI IM8

Tầng 7, Tòa nhà Charmington La Pointe, 181 Cao Thắng,
Phường Hoà Hưng, TP. Hồ Chí Minh

MỤC LỤC

Hệ thống PIC Gravity là gì?	1
Mở hộp và thiết lập ban đầu hệ thống PIC Gravity	2
Đặc trưng PIC Gravity	2
1. Cánh tay không trọng lực	3
2. Chuyển đổi nhanh nguồn	3
3. Bánh xe All-on-4	4
4. Khay đựng phụ kiện	4
5. Cổng trên hệ thống PIC Gravity	5
6. Màn hình cảm ứng hệ thống PIC	6
Vị trí hoạt động của hệ thống PIC Gravity	6
PIC Suite là gì?	8
Chuyển PIC	11
Cách khử trùng chuyển PIC	11
Thông số kỹ thuật	15





Hệ thống PIC Gravity là gì?

Hệ thống PIC Gravity là định dạng được thiết kế để sử dụng tại một phòng khám nha khoa duy nhất vì nó được tối ưu hóa để chuyển đổi phòng nhanh chóng.

Mở hộp và thiết lập ban đầu hệ thống PIC Gravity

Hệ thống PIC Gravity được vận chuyển trong hộp gỗ được thiết kế riêng để bảo vệ tất cả các thành phần của hệ thống trong quá trình vận chuyển.

Hệ thống PIC Gravity được vận chuyển dưới dạng lắp ráp hoàn chỉnh, ngoại trừ camera PIC và phụ kiện tay cầm được đóng gói riêng để bảo vệ tốt hơn.



Các tính năng và bộ phận của hệ thống

Hệ thống PIC Gravity bao gồm một số tính năng và thành phần, một số trong đó dành riêng cho dạng hệ số này.

Các bộ phận chính của hệ thống là:

ĐẶC TRƯNG

Cánh tay không trọng lực



Cánh tay hai phần này giữ camera PIC và phụ kiện tay cầm.

Zero-Gravity Arm cung cấp nhiều mức độ tự do để định vị, xoay và nghiêng camera PIC trong không gian. Nó được cân bằng để camera PIC giữ nguyên vị trí mà nó đã được di chuyển đến. Nó cũng có một kênh cáp để dẫn cáp camera từ camera PIC đến cổng cáp camera của Gravity.

Phạm vi chuyển động của Zero Gravity Arm được thiết kế để cho phép bạn di chuyển và điều chỉnh vị trí camera trước miệng bệnh nhân trong khi chụp. Khi không sử dụng, các phần của cánh tay được gấp lại với nhau để làm cho hệ thống nhỏ gọn và ổn định hơn khi lưu trữ và vận chuyển.

Chuyển đổi nguồn nhanh

QuickSwitch Power là bộ cấp nguồn thông minh bên trong có pin dự phòng.

QuickSwitch Power được thiết kế để cho phép hệ thống PIC Gravity được rút phích cắm khỏi nguồn điện AC trong thời gian ngắn mà không cần tắt nguồn để tiết kiệm thời gian khi thay đổi phòng.

Nó tự động kích hoạt khi hệ thống được rút phích cắm trong khi bật và nó giữ cho hệ thống chạy bằng nguồn pin trong khi di chuyển. Khi hệ thống PIC Gravity được cắm lại ở phòng bên cạnh, nó sẽ chuyển sang nguồn điện AC một lần nữa.



Bánh xe All-on-4



Ở phần đế của hệ thống PIC Gravity có bốn bánh xe cho phép hệ thống dễ dàng di chuyển trong phòng khám nha khoa của bạn. Mỗi bánh xe được trang bị một phanh đòn bẩy giúp bánh xe không quay khi bị đẩy xuống.

Khay đựng phụ kiện

Hệ thống PIC Gravity có khay phụ kiện nằm bên dưới đế màn hình của hệ thống. Đây là không gian đa năng có thể được sử dụng để đặt bất kỳ dụng cụ và phụ kiện nào như chuyển PIC (bên trong túi khử trùng).



Cổng trên hệ thống PIC Gravity

Hệ thống PIC Gravity có cùng cổng như hệ thống PIC. Trên Gravity, các cổng này được sắp xếp ở các vị trí khác nhau:

1. Tại chân của Cánh tay không trọng lực:



- **Nút BẬT/TẮT:** Dùng để bật và tắt hệ thống PIC Gravity.
- **Cổng cáp Camera PIC:** Camera PIC được kết nối với hệ thống thông qua cổng này.

2. Phía sau hệ thống:



- **Cổng USB-A:** Dùng để kết nối ổ đĩa flash USB cho các mục đích khác nhau:
 - Nhập thư viện quét và chuyển PIC mới hoặc đã cập nhật vào bộ PIC
 - Xuất tệp PIC
- **Cổng HDMI:** Cung cấp tín hiệu video HDMI sao chép nội dung màn hình của hệ thống PIC. Cổng này cũng có thể được sử dụng để ghi lại màn hình của bộ PIC bằng cách sử dụng card ghi hình HDMI.

3. Ở phía dưới mặt sau của hệ thống:



- **Cổng nguồn AC:** Cắm cáp AC ở đây. Cổng này cũng chứa cầu chì bảo vệ hệ thống điện tử của Gravity khỏi các đợt tăng điện áp bất ngờ.

Màn hình cảm ứng hệ thống PIC

Hệ thống PIC Gravity có màn hình lớn để vận hành phần mềm PIC suite . Vì là màn hình cảm ứng nên không cần bàn phím hoặc chuột ngoài để vận hành hệ thống.



Vị trí hoạt động của hệ thống PIC Trọng lực

Hệ thống PIC có ba chế độ hoạt động khác nhau: Trọng lực, tùy thuộc vào việc hệ thống hiện đang được sử dụng để chụp, lưu trữ hay vận chuyển trong phòng khám.

1. Vị trí làm việc

Khi hệ thống PIC Gravity được sử dụng để hoàn tất việc chụp, hệ thống sẽ ở vị trí "Làm việc".

- Hệ thống PIC Trọng lực ở bên ghế và được bật
- Cả 4 bánh xe phải được **khóa** bằng phanh tích hợp (bằng cách nhấn vào cần phanh gắn vào mỗi bánh xe) để tránh hệ thống lăn ngoài ý muốn.
- Cánh tay không trọng lực được **mở ra**.

2. Vị trí lưu trữ

Khi hệ thống PIC Gravity không được sử dụng, rất có thể nó sẽ được lưu trữ ở đâu đó xa nơi bạn ở.

- Hệ thống PIC Gravity được đặt ở khu vực thích hợp trong phòng nha khoa hoặc phòng lưu trữ của phòng khám.
- Cả 4 bánh xe phải được **khóa** bằng phanh tích hợp (bằng cách nhấn vào cần phanh gắn trên mỗi bánh xe)
- Cánh tay Zero-Gravity phải được **gập lại**.

3. Vị trí vận chuyển

Khi hệ thống PIC cần phải vận chuyển trọng lực giữa các phòng



- Cả 4 bánh xe phải được **mở khóa** (bằng cách kéo cần phanh gắn ở mỗi bánh xe lên).
- Cánh tay Zero-Gravity phải được **gập lại**
- Hệ thống PIC Trọng lực **có thể được di chuyển bởi một người** bằng cách.
 - Giữ một tay vào tay cầm phía sau chân đế màn hình và một tay khác vào một trong những tay cầm có sẵn ở mỗi bên chân đế của Zero-Gravity Arm
 - Giữ cả hai tay trên tay cầm ở chân của Cánh tay Không trọng lực.
- **Không bao giờ vận chuyển hệ thống chỉ bằng một tay hoặc chỉ nắm tay cầm phía sau đế màn hình: luôn giữ cả hai tay cầm và cẩn thận với không gian xung quanh bạn.**

2. BẮT ĐẦU VỚI PIC SUITE



PIC Suite là gì?

PICsuite là thành phần phần mềm của hệ thống PIC. Nó thực hiện các nhiệm vụ sau:

- 1.** Thiết lập các trường hợp lâm sàng cho các lần chụp mới bằng hệ thống PIC
- 2.** Chụp vị trí cấy ghép để có được tệp PIC
- 3.** Xuất tệp PIC sang định dạng STL mở với hình học của các điểm đánh dấu quét.
- 4.** Thay đổi các dấu quét sau khi chụp và xuất lại tệp PIC với các dấu quét đã thay đổi

Khả năng tương thích

PIC Suite hoạt động với tất cả các hệ thống PIC và các mẫu camera PIC:

- Hệ thống PIC Legacy (Phát hành năm 2010)
- Hệ thống PIC (Phát hành năm 2022)
- Hệ thống PIC Gravity (Phát hành năm 2022)
- Máy ảnh PIC cũ (Phát hành năm 2010)
- Máy ảnh PIC (Phát hành năm 2022)

PIC Suite được cập nhật theo thời gian để giới thiệu các tính năng mới và cải tiến các tính năng hiện có cũng như giải quyết các vấn đề.

Cách thức hoạt động

PIC suite dựa trên các trường hợp, chứa vị trí chuyển PIC và sau khi chụp, tệp PIC. Trong quá trình sử dụng bình thường, một trường hợp mới được tạo cho mỗi bệnh nhân mới.

Một trường hợp có thể thực hiện ở hàm trên , hàm dưới hoặc cả hai (trường hợp hàm trên và hàm dưới).

Các tính năng cơ bản của PIC Suite như sau:

1. Tạo một trường hợp mới
2. Giao diện tùy chỉnh
3. Chụp tệp PIC
4. Tóm tắt ca lâm sàng
5. Xem trước và xuất tệp PIC
6. Duyệt danh sách ca lâm sàng

Màn hình chính

Sau khi khởi động, hệ thống PIC sẽ hiển thị màn hình chính của PIC suite. Nó cung cấp hai hành động chính: New Case và Case List.

1. Trường hợp mới được sử dụng để thiết lập một trường hợp mới sau đó có thể được ghi lại.
2. Danh sách trường hợp cung cấp quyền truy cập vào tất cả các trường hợp đã tạo trước đó (cho dù chúng đã được ghi lại hay chưa).



Thanh trạng thái



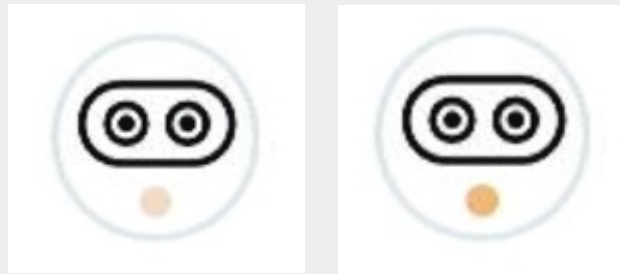
Thanh trạng thái nằm ở đầu màn hình và có sẵn trong toàn bộ giao diện của PIC Suite . Nó cung cấp quyền truy cập trực tiếp tới:

1. Trạng thái kết nối camera PIC

a. Không có chấm màu (vòng tròn mờ): Camera PIC không được kết nối hoặc chưa được khởi tạo.



b. Chấm màu cam nhấp nháy: Đang khởi tạo camera PIC.



c. Chấm xanh tĩnh: Camera PIC đã được kết nối và sẵn sàng để chụp



2. Trạng thái Wi-Fi

- a. Đã kết nối
- b. Đã ngắt kết nối

3. Nút Cài đặt Tìm

4. Nút Tắt/Khởi động lại



CẢNH BÁO:

Camera PIC là thiết bị y tế nhạy cảm cần có quy trình tắt máy cụ thể. Không tuân thủ đúng quy trình tắt máy có thể gây hư hỏng vĩnh viễn cho hệ thống PIC hoặc camera PIC.

3.Chuyển PIC

Cách nhận biết bộ chuyển PIC dựa trên số hiệu bộ dụng cụ và số hiệu riêng lẻ.



Mỗi bộ chuyển PIC hiện có đều được xác định bằng hai số: số bộ kit và số hiệu riêng lẻ. Có 2 loại: Chuyển PIC trực tiếp trên implant và chuyển PIC trực tiếp trên abutment multi.

1. Mã số bộ dụng cụ chuyển PIC

Xác định bộ dụng cụ mà quá trình chuyển PIC thuộc về.

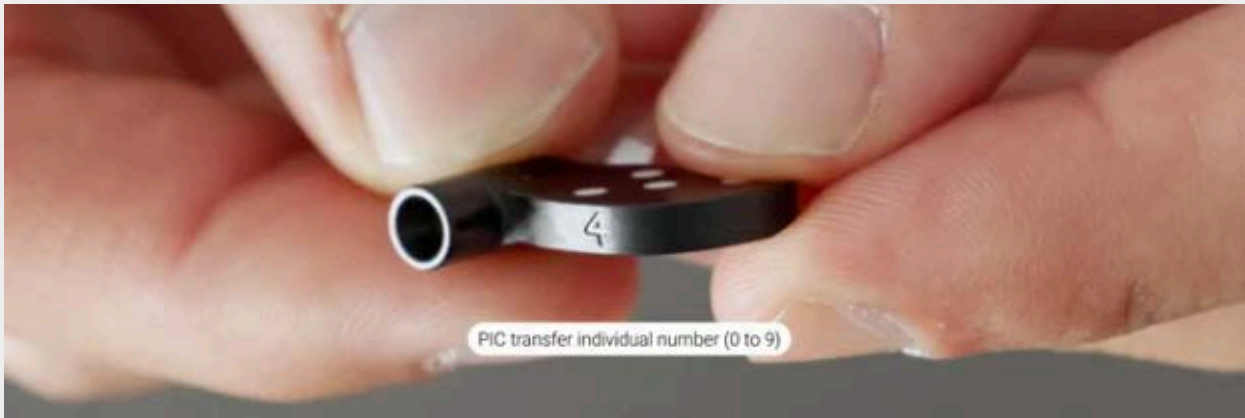
- Nằm ở mặt trên của thiết bị chuyển mạch PIC.
- Chứa cả số và chữ cái (ví dụ: 123MUA)
- Các chữ cái này xác định loại trụ cấy ghép hoặc nền tảng trụ phục hình nào mà bộ chuyển PIC tương thích. Ví dụ, bộ chuyển PIC MUA tương thích với nền tảng trụ phục hình đa đơn vị Nobel® 4.8, và bộ chuyển PIC RSA tương thích với trụ phục hình bắt vít Straumann®.
- Tất cả các bộ phận chuyển PIC trong bộ dụng cụ đều được thiết kế cho một trụ cấy ghép hoặc nền tảng trụ duy nhất.



2. Mã số chuyển PIC cá nhân

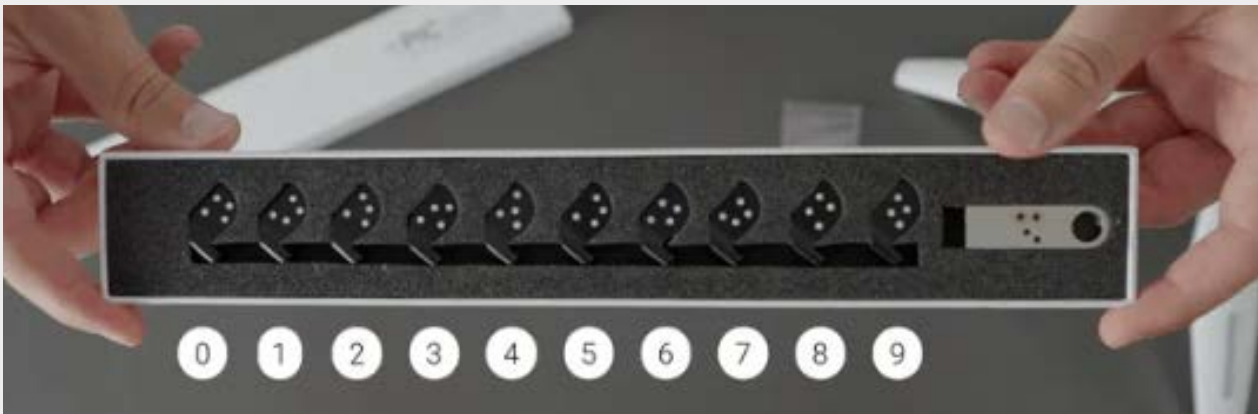
Xác định một chuyển PIC duy nhất trong bộ kit.

- Nằm ở mặt dưới của bộ chuyển PIC
- Mã PIC tiêu chuẩn chuyển số từ 0 đến 9 cho bộ dụng cụ kích thước tiêu chuẩn hoặc từ A đến E cho bộ dụng cụ mini.



Mẫu chấm

- Mỗi chuyển PIC trong bộ kit đều có một mẫu chấm độc đáo, được camera PIC sử dụng để nhận dạng chúng trong quá trình chụp ảnh.



Ví dụ về bộ kit chuyển PIC tiêu chuẩn gồm 10 đơn vị. Lưu ý kiểu chấm khác nhau trên mỗi đơn vị riêng lẻ

Các mẫu chấm chuyển PIC khá giống nhau giữa các bộ dụng cụ chuyển PIC khác nhau. Ví dụ, mẫu chấm chuyển PIC 4 trong bộ dụng cụ 123MUA sẽ có cùng mẫu chấm với mẫu chấm chuyển PIC 4 trong bộ dụng cụ 456RSA.

Các bộ kit chuyển PIC khác nhau có thể được kết hợp trong một lần chụp

4. Cách khử trùng chuyên PIC

Chuyên PIC có thể được khử trùng theo 3 cách khác nhau: bằng Rely+On™ PeraSafe™ (được CE chấp thuận), bằng Revital-Ox® RESERT® (được FDA chấp thuận) và bằng hơi nước (lò hấp).

Vệ sinh trước khi khử trùng

Trước khi tiến hành bất kỳ giao thức khử trùng nào, trước tiên bạn phải làm sạch các chuyên PIC. Việc làm sạch sẽ loại bỏ tất cả các chất cặn răn và là bắt buộc để đảm bảo rằng quá trình khử trùng đạt đến tất cả các bề mặt của bản chuyên PIC.

Việc vệ sinh được thực hiện theo hai bước: vệ sinh sơ bộ (loại bỏ mảnh vụn) và vệ sinh bằng bồn siêu âm

BƯỚC 1) Vệ sinh sơ bộ

Vật liệu cần thiết

- Thiết bị bảo vệ phù hợp: găng tay, khẩu trang, quần áo bảo hộ
- Nhíp
- Các dụng cụ vệ sinh không mài mòn như bàn chải kẽ răng mềm
- Nước: Sử dụng nước lạnh khử ion hoặc nước tinh khiết thẩm thấu ngược. Tránh nhiệt độ trên 60°C để ngăn ngừa đông tụ protein và đảm bảo loại bỏ hiệu quả các vật phẩm bị ô nhiễm.



1. Sử dụng nhíp để tháo vít, để lại kênh vít chuyên PIC trống để vệ sinh



2. Sử dụng bàn chải để vệ sinh các khu vực tiếp xúc, chẳng hạn như ren, khoang và điểm mù để loại bỏ mọi bụi bẩn và mảnh vụn có thể nhìn thấy. Đảm bảo quá trình vệ sinh làm lộ ra tất cả các bộ phận chuyển PIC theo hình dạng của chúng.

3. Rửa sạch chuyển PIC bằng nước khử ion

BƯỚC 2) Làm sạch bằng máy rung siêu âm



Vật liệu cần thiết

- Máy rung siêu âm
- Nước: Sử dụng nước lạnh khử ion hoặc nước tinh khiết thẩm thấu ngược. Tránh nhiệt độ trên 60°C để ngăn ngừa đông tụ protein và đảm bảo loại bỏ hiệu quả các vật phẩm bị ô nhiễm.
- Chất tẩy rửa y tế (pH trung tính): Pha chế theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

Đảm bảo máy rung siêu âm **sạch sẽ và hoạt động tốt** , sau đó làm theo các bước dưới đây:

1. Đổ đầy máy rung siêu âm. Thêm lượng chất tẩy rửa theo khuyến nghị của nhà sản xuất.
2. Ngâm hoàn toàn mẫu chuyển PIC vào máy rung siêu âm mà không để quá nhiều.
3. Bắt đầu chu trình làm sạch siêu âm theo hướng dẫn sử dụng thiết bị.
4. Máy rung siêu âm sẽ tạo ra sóng âm tần số cao tạo ra các bong bóng siêu nhỏ. Khi các bong bóng này nổ tung, chúng giải phóng năng lượng giúp đánh bật và loại bỏ các chất gây ô nhiễm khỏi dụng cụ.
5. Sau chu trình làm sạch siêu âm, lấy các mẫu chuyển PIC ra khỏi máy rung.
6. Nếu thiết bị máy rung siêu âm có chức năng sấy, bạn có thể sử dụng nó để sấy các bản chuyển PIC đã được làm sạch. Ngoài ra, bạn có thể sử dụng quy trình sấy riêng (ví dụ, sử dụng vải không xơ hoặc khí nén khô).
7. Kiểm tra trực quan các lần chuyển PIC xem có mảnh vụn hoặc chất bẩn nào còn sót lại không. Nếu cần, hãy lặp lại quy trình vệ sinh.

Khử trùng

Sau khi hoàn tất các bước làm sạch , có ba phương pháp được chấp thuận để khử trùng chuyển PIC: hai tùy chọn **khử trùng lạnh** và **khử trùng bằng hơi nước** .

Khử trùng lạnh là gì?

Khử trùng lạnh là phương pháp tiệt trùng bằng cách nhúng dụng cụ y tế có thể tái sử dụng vào dung dịch hóa chất đã được phê duyệt.

Quá trình này được gọi là khử trùng lạnh vì có thể thực hiện ở nhiệt độ phòng. Chỉ có thể thực hiện bằng dụng cụ y tế tái sử dụng.

Phương pháp khử trùng lạnh được khuyến nghị để khử trùng chuyển PIC vì đây là phương pháp nhanh và không cần thêm thiết bị nào khác.

Hướng dẫn cách tiệt trùng lạnh sử dụng Rely+On™ PeraSafe™ (đã được CE chấp thuận)



Quá trình tái xử lý chuyển PIC đã được xác nhận để khử trùng cấp độ cao, trong Liên minh Châu Âu (dấu CE, Quy định EU 2017/745), với chất khử trùng Rely+On™ PeraSafe™. Phải tuân thủ nghiêm ngặt hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất chất khử trùng.

Dụng cụ cần thiết:

- Găng tay
- Bàn chải kẽ răng
- Giấy khô x2
- Hai bình chứa nước
- Túi tiệt trùng
- Bột Rely+On™ PeraSafe™

Hướng dẫn từng bước:

- B1: Hãy đeo găng tay và lau khô bề mặt bằng giấy để tránh bị ố.
- B2: Đong lượng bột PeraSafe™ theo hướng dẫn sử dụng PeraSafe™. Tỷ lệ bột/nước là 16,2 g/l với dung dịch tối thiểu là 1 lít nước ấm (30-35°C).
- B3: Hòa tan dung dịch PeraSafe™ vào nước cho đến khi tan hoàn toàn. Quá trình kích hoạt PeraSafe™ mất 15 phút. Khuấy đều định kỳ trong suốt thời gian kích hoạt. Dung dịch sẽ chuyển sang màu xanh nhạt. Dung dịch sẽ trở nên không màu sau khoảng 30 phút. Một lượng nhỏ chất chưa tan là điều bình thường.

- B4: Đặt từng bộ chuyển PIC và ốc vít của nó vào dung dịch. Đảm bảo không còn ốc vít nào bị kẹt bên trong các bộ chuyển PIC.
- B5: Ngâm tất cả các đầu nối PIC và ốc vít trong dung dịch PeraSafe™ trong 10 phút.
- B6: Tháo từng miếng chuyển PIC ra một cách riêng lẻ. Dùng bàn chải kẽ răng mới, sạch để làm sạch lại lỗ vít và bề mặt bên ngoài của từng miếng chuyển PIC. Đồng thời, lấy tất cả các vít ra khỏi dung dịch. Sau đó, đặt các miếng chuyển PIC và vít vào một cốc nước sạch vô trùng để rửa sạch, đảm bảo loại bỏ hoàn toàn mọi dấu vết của dung dịch Rely+On™ PeraSafe™.
- B7: Trải ra một tờ giấy sạch, khô ráo thứ hai.
- B8: Tháo tất cả các bộ chuyển đổi PIC và ốc vít của chúng, rồi đặt chúng lên giấy khô.
- B9: Lau khô hoàn toàn các bộ phận chuyển đổi PIC và ốc vít.
- B10: Sau khi khô, cho tất cả các bộ phận chuyển PIC và ốc vít vào túi tiệt trùng để bảo quản.

Lưu ý:

Nên sắp xếp các túi tiệt trùng PIC thành từng nhóm nhỏ. Ví dụ, nếu bạn có 10 túi PIC cần tiệt trùng, hãy phân loại chúng như sau:

- 2 túi tiệt trùng, mỗi túi có 2 sản phẩm.
- 2 túi tiệt trùng, mỗi túi có 3 sản phẩm.

Bằng cách này, chỉ những ống chuyển PIC thực sự được sử dụng cho một số lượng cấy ghép nhất định mới cần được mở bao bì, còn lại sẽ vẫn được giữ vô trùng.

- B11: Quá trình tiệt trùng lạnh đã hoàn tất. Các bộ chuyển PIC hiện đã sẵn sàng cho lần sử dụng tiếp theo.

Hướng dẫn cách tiệt trùng lạnh sử dụng Revital-Ox® RESERT® (được FDA chấp thuận)

Quá trình tái xử lý chuyển PIC đã được xác nhận để khử trùng cấp độ cao, tại Hoa Kỳ (FDA, 21 CFR 800), với chất khử trùng Revital-Ox® RESERT®. Phải tuân thủ nghiêm ngặt hướng dẫn sử dụng chất khử trùng của nhà sản xuất.

Dụng cụ cần thiết:

- Găng tay
- Bàn chải kẽ răng
- Giấy khô x2
- Hai bình chứa nước
- Túi tiệt trùng
- Dung dịch Revital-Ox® RESERT®

Hướng dẫn từng bước:

- B1: Hãy đeo găng tay và lau khô bề mặt bằng giấy để tránh bị ố.
- B2: Đổ dung dịch Revital-Ox® RESERT® đã pha sẵn vào xô hoặc khay làm từ nhựa polypropylene, acrylonitrile-butadiene styrene, polyethylene, polycarbonate hoặc thép không gỉ 316L.
- B3: Đặt từng bộ chuyển PIC và ốc vít của nó vào dung dịch. Đảm bảo không còn ốc vít nào bị kẹt bên trong các bộ chuyển PIC.
- B4: Ngâm hoàn toàn tất cả các đầu nối PIC và ốc vít trong dung dịch Revital-Ox® RESERT® trong 8 phút. Hãy chắc chắn tuân thủ chính xác thời gian này.
- B5: Sau 8 phút, tháo tất cả các miếng chuyển PIC và ốc vít. Dùng bàn chải kẽ răng mới, sạch để làm sạch lỗ ốc vít và bề mặt ngoài của từng miếng chuyển PIC. Sau đó, đặt các miếng chuyển PIC và ốc vít vào cốc nước sạch vô trùng để rửa sạch, đảm bảo loại bỏ hoàn toàn cặn dung dịch Revital-Ox® RESERT®.
- B6: Trải ra một tờ giấy sạch, khô ráo thứ hai.
- B7: Tháo tất cả các bộ chuyển đổi PIC và ốc vít của chúng, rồi đặt chúng lên giấy khô.
- B8: Lau khô hoàn toàn các bộ phận chuyển đổi PIC và ốc vít.
- B9: Sau khi khô, cho tất cả các bộ phận chuyển PIC và ốc vít vào túi tiệt trùng để bảo quản

Lưu ý:

Nên sắp xếp các túi tiệt trùng PIC thành từng nhóm nhỏ. Ví dụ, nếu bạn có 10 túi PIC cần tiệt trùng, hãy phân loại chúng như sau:

- 2 túi tiệt trùng, mỗi túi có 2 sản phẩm.
- 2 túi tiệt trùng, mỗi túi có 3 sản phẩm.

Bằng cách này, chỉ những ống chuyển PIC thực sự được sử dụng cho một số lượng cấy ghép nhất định mới cần được mở bao bì, còn lại sẽ vẫn được giữ vô trùng.

- B10: Quá trình tiệt trùng lạnh đã hoàn tất. Các ống chuyển PIC hiện đã sẵn sàng cho lần sử dụng tiếp theo.

Cách xử lý dung dịch Revital-Ox[®] RESERT[®] đã qua sử dụng

Dung dịch Revital-Ox[®] RESERT[®] có thể được đổ bỏ sau 20 ngày và xả xuống bồn rửa thông thường. Xả sạch bồn rửa bằng nước.

Tiệt trùng bằng hơi nước (Autoclave)



Phải tuân thủ nghiêm ngặt hướng dẫn sử dụng của nhà sản xuất chất khử trùng. Quy trình xử lý lại PIC đã được kiểm định cho phương pháp khử trùng bằng hơi nước với quy trình khử trùng được mô tả bên dưới, sử dụng thiết bị Coltene SciCan Statim 6000B làm tham chiếu.

Quá trình tái xử lý chuyển PIC đã được xác nhận để khử trùng bằng hơi nước theo giao thức khử trùng được cung cấp trong hướng dẫn sử dụng của máy.

Dụng cụ cần thiết:

- Găng tay
- Túi tiệt trùng thích hợp cho phương pháp hấp tiệt trùng.

Hướng dẫn từng bước:

Trước khi tiến hành bất kỳ quy trình khử trùng nào, bạn phải làm sạch các chuyển PIC trước. Việc làm sạch loại bỏ tất cả cặn bẩn và là bắt buộc để đảm bảo quá trình khử trùng tiếp cận được tất cả các bề mặt của các chuyển PIC.

- B1: Đeo găng tay và đặt các bộ chuyển PIC đã được làm sạch và rửa vào túi tiệt trùng thích hợp để hấp tiệt trùng.
- B2: Xếp các túi vào buồng tiệt trùng theo hướng dẫn của nhà sản xuất, đảm bảo khoảng cách thích hợp để hơi nước lưu thông hiệu quả.
- B3: Chọn chương trình cài đặt sẵn để tiệt trùng bằng nồi hấp tiệt trùng loại B đa năng. Thiết lập các thông số như sau :
 - Nhiệt độ: 134°C (273,20°F) / 3,5 phút
 - Áp suất: 3,2 bar (320 kPas)
 - Thời gian sấy khô: 5 phút
- B4: Bắt đầu chu trình tiệt trùng bằng nồi hấp. Để tham khảo, đây là thời gian và các giai đoạn chu trình được khuyến nghị:
 - Thời gian hút: 5 phút
 - Thời gian vào cửa: 5 phút
 - Thời gian tiệt trùng: 3 phút 30 giây
- B5: Sau khi chu trình tiệt trùng hoàn tất, nồi hấp sẽ chuyển sang giai đoạn sấy khô. Để các màng PIC khô trong 5 phút để giảm thiểu độ ẩm.
- B6: Sau khi giai đoạn sấy khô kết thúc, quá trình tiệt trùng hoàn tất. Cần thận lấy các túi đã tiệt trùng ra khỏi nồi hấp.

Lưu ý:

- Chỉ sử dụng các thông số được mô tả ở trên để tiệt trùng bằng hơi nước các bộ chuyển PIC. Nhiệt độ, áp suất và thời gian khác có thể không tiệt trùng hiệu quả các bộ chuyển PIC và có thể gây hư hỏng không thể phục hồi.
- Nếu nồi hấp tiệt trùng không đáp ứng được các thông số này, hãy cân nhắc phương pháp tiệt trùng lạnh như một giải pháp thay thế đã được kiểm chứng để tiệt trùng an toàn các chuyển PIC của bạn.

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA MÁY PIC SYSTEM GRAVITY

Vật liệu bảo vệ máy và phụ kiện

Mô tả	Vật liệu
Hộp đựng	Gỗ ép HT and OSB3 board (NIMF-15)
Bảo vệ cánh tay không trọng lực (Zero-Gravity arm)	Bọt xốp polyethylene
Hộp đựng phụ kiện	Bìa cứng và bọt xốp Polyethylene
Vật liệu đựng máy bên ngoài	ABS-FR(17) (ISO1043) Cấp độ chống cháy: IEC 60695-11-10, -20
Hộp bảo vệ	Mức độ 2 (I2). Không gây nhiễm bẩn.

Thông số kỹ thuật

Mẫu		PIC system Gravity
	Điện áp	220 VAC
	Tần số dòng điện	50Hz
	Công suất	750W
	Nhiệt độ hoạt động	-20 ~ 70 °C (-4 ~ 158 °F)
	Độ ẩm hoạt động	Lên tới 75% ở nhiệt độ 30 °C, không ngưng tụ
	Bảo vệ chống quá tải và đoản mạch	Đối với nguồn AC: Bảo vệ đầu vào chống quá tải. Sử dụng cầu chì ngoài
Màn hình	Kích thước	21.5", 16: 9
	Độ phân giải	1920 x 1080
	Góc nhìn	178° / 178°
	Độ sáng (cd/m2)	250nits
	Thời gian sử dụng đèn nền	50,000 min
	Tỷ lệ tương phản	1000:1
	Màu sắc	16.7 triệu
	Màn hình cảm ứng	Công nghệ cảm ứng điện dung (PCAP)
	Xử lý bề mặt	Lớp phủ chống vân tay
Hệ thống thông minh trên máy tính	CPU	Intel thế hệ 11. Bộ xử lý hiệu suất cao
	Hệ thống bộ nhớ	8GB DDR4 260 pin SO-DIMM tích hợp sẵn
	Cổng nối tiếp	RS-232/422/485 với kiểm soát dòng tự động
	USB	USB 3.0
	Cổng hiển thị	HDMI
	Bộ nhớ	SATA Slim 64G SSD Built-in
	Đồ họa	Intel thế hệ 12. Chip đồ họa
	Tốc độ mạng	1000 Mbps
	Độ chịu rung	3 Grms, IEC 60068-2-64, rung ngẫu nhiên, 5 ~ 500 Hz, 1 hr/trục, (x, y, z) 3 trục
	Độ chịu sốc	30 G, IEC 60068-2-27, dạng nửa sóng sin, thời gian kéo dài 11ms
	Chứng nhận an toàn	UL, CB, CCC, BSMI
	Chứng nhận EMC	CE, FCC, CCC, BSMI

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI IM8

Trụ sở chính - TP.HCM:

Tầng 7, Tòa nhà Charmington La Pointe, 181 Cao Thắng,
Phường Hoà Hưng, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: 0902 962 057 (Ms.Trân) | 0346 132 710 (Ms. Thư)

Văn phòng Hà Nội:

Tầng 12A - Tòa nhà Geleximco, 36 Hoàng Cầu,
Phường Ô Chợ Dừa, Hà Nội

ĐT: 0349 586 838 (Mr.Hùng) | 0866 555 707 (Ms. Gương)

Văn phòng Đà Nẵng:

30 Nguyễn Hữu Thọ, Phường Hoà Cường, TP. Đà Nẵng

ĐT: 0934 950 203 (Mr. Chiến)